

Số: 43/2018/NQ-HĐND

Ninh Bình, ngày 12 tháng 12 năm 2018

NGHỊ QUYẾT

**Về việc Quy định chính sách hỗ trợ vốn vay khởi nghiệp và phát triển
sản xuất kinh doanh cho thanh niên trên địa bàn tỉnh Ninh Bình**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
KHÓA XIV, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa ngày 12/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình tại Tờ trình số 103/TTr-UBND ngày 23/11/2018 về việc ban hành Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ vốn vay khởi nghiệp và phát triển sản xuất kinh doanh cho thanh niên trên địa bàn tỉnh Ninh Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định chính sách hỗ trợ vốn vay khởi nghiệp và phát triển sản xuất kinh doanh cho thanh niên trên địa bàn tỉnh Ninh Bình như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

a) Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về chính sách hỗ trợ vốn vay khởi nghiệp và phát triển sản xuất kinh doanh cho thanh niên trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

b) Đối tượng áp dụng

Các tổ chức do thanh niên làm chủ (hợp tác xã, tổ hợp tác, doanh nghiệp) có nhu cầu vay vốn để khởi sự doanh nghiệp và phát triển sản xuất kinh doanh.

Các cá nhân thanh niên có nhu cầu vay vốn để khởi sự doanh nghiệp, phát triển sản xuất kinh doanh; ưu tiên thanh niên thuộc hộ nghèo, khó khăn, thanh niên khuyết tật, thanh niên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự, thanh niên sống tại địa bàn chuyển đổi đất nông nghiệp.

2. Điều kiện được hỗ trợ

a) Đối với các tổ chức do thanh niên làm chủ: Được thành lập và hoạt động hợp pháp; có dự án vay vốn phù hợp với ngành, nghề sản xuất kinh doanh đã đăng ký và có phương án trả nợ vốn vay khả thi; dự án vay vốn, phương án trả nợ có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thực hiện dự án.

b) Đối với cá nhân thanh niên: Có dự án vay vốn phù hợp với ngành, nghề sản xuất kinh doanh và có phương án trả nợ vốn vay khả thi; dự án vay vốn, phương án trả nợ có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thực hiện dự án.

3. Chính sách hỗ trợ

a) Mức vốn được vay: Thanh niên được hỗ trợ vay vốn khởi nghiệp và phát triển sản xuất kinh doanh với mức vốn vay tối đa là 500 triệu đồng/dự án. Mỗi tổ chức hoặc mỗi cá nhân được vay vốn cho 01 dự án.

b) Lãi suất cho vay: Bằng lãi suất cho vay hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm theo Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ, do Thủ tướng Chính phủ quy định theo từng thời kỳ; Lãi suất nợ quá hạn bằng 130% lãi suất cho vay.

c) Thời hạn vay: Thời hạn vay vốn không quá 60 tháng (5 năm); thời hạn vay vốn cụ thể căn cứ vào nguồn vốn, chu kỳ sản xuất, kinh doanh và khả năng trả nợ của đối tượng vay vốn.

4. Phương thức cho vay: Hàng năm, Ngân sách tinh bố trí kinh phí chuyển Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh để cho vay ủy thác theo quy định hiện hành. Áp dụng phương thức cho vay hiện hành đối với chương trình cho vay giải quyết việc làm nguồn vốn do Đoàn thanh niên quản lý.

Điều 2. Kinh phí thực hiện

Ngân sách tinh bố trí thực hiện trong các năm 2019, 2020 là 10 tỷ (mỗi năm 05 tỷ đồng). Từ năm 2021 căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 12/12/2018 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2019.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình tổ chức thực hiện Nghị quyết này.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội; Văn phòng Chính phủ;
- Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;
- Bộ Tài chính;
- Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam;
- Cục Kiểm tra VBQPPL – Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XIV;
- VP: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Các tổ chức xã hội nghề nghiệp của tỉnh;
- Ban Thường vụ các huyện, thành ủy, đảng ủy trực thuộc;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, TP;
- Website Chính phủ, Công báo tỉnh;
- Đài PT - TH tỉnh, Báo Ninh Bình;
- Lưu: VT, Phòng TH.

CHỦ TỊCH



Trần Hồng Quảng